

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK SONG
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 89/2020/HS-ST
Ngày 15/12/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK SONG, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Trúc Linh.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Cấn Thị Thành và bà Hứa Thị Nhị.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Xuân Hải - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắc Song, tỉnh Đắc Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắc Song, tỉnh Đắc Nông tham gia phiên tòa: Ông Thái Lê Anh Tuấn- Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Tr, huyện Đ, tỉnh Đắc Nông xét xử sơ thẩm lưu động công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 88/2020/TLST - HS ngày 20 tháng 11 năm 2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 87/2020/QĐXXST-HS ngày 01/12/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Đức G**; tên gọi khác: C; sinh năm 1993 tại tỉnh Nam Định; nơi cư trú: thôn Th, xã H, huyện Đ, tỉnh Đắc Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con nuôi ông Phạm Văn N, đã chết và con nuôi bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1963; chung sống như vợ chồng với chị Triệu Thị Thúy M, sinh năm 2001 và 01 con sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 10/8/2020 đến ngày 19/8/2020 chuyển sang biện pháp tạm giam; hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ công an huyện Đắc Song; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Nguyễn Thành D, sinh năm 1980; địa chỉ: Thôn 06, xã Tr, huyện Đ tỉnh Đắc Nông, có mặt.

2. Anh Đặng Văn Đ, sinh năm 1976; địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện Đ, tỉnh Đắc Nông, vắng mặt.

3. Anh Trịnh Đình D, sinh năm 1986; địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện Đắc Song, tỉnh Đắc Nông, vắng mặt.

4. Chị Triệu Thị Thúy M, sinh năm 2001; địa chỉ: Thôn Tr, xã H, huyện Đắc Song, tỉnh Đắc Nông, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Đức G là đối tượng nghiện ma túy nên khoảng 17 giờ ngày 08/8/2020, G đi đến thôn 6, xã Tr, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, mua ma túy của đối tượng Nguyễn Thành D với số tiền 4.000.000 đồng rồi mang về nhà chia nhỏ để sử dụng và bán kiếm lời. Sau khi mua ma túy về, G đã 04 lần bán ma túy cho người khác, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: khoảng 12 giờ 30 phút ngày 09/8/2020, Đặng Văn Đ, sinh năm 1976, trú tại thôn T, xã H, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, gọi điện thoại cho G hỏi mua ma túy thì G đồng ý. Sau đó, G hẹn gặp Đ tại nhà bố vợ của G thuộc thôn B, xã H, huyện Đ. Tại đây, Đ đưa cho G số tiền 200.000 đồng, G đưa ma túy cho Đ, sau đó Đ sử dụng hết.

Lần thứ hai: khoảng 13 giờ ngày 09/8/2020, Trịnh Đình D, sinh năm 1986, trú tại thôn Th, xã H, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, gọi điện thoại cho G hỏi mua ma túy thì G đồng ý. Sau đó, Doan đi đến nhà bố vợ G tại thôn B, xã H, huyện Đ, mua ma túy của G với số tiền 300.000 đồng, sau đó Doan sử dụng hết.

Lần thứ ba: khoảng 11 giờ ngày 10/8/2020, Trịnh Đình D và đối tượng tên Th (chưa rõ nhân thân, lai lịch) cùng nhau góp tiền mua ma túy với số tiền 300.000 đồng. Sau đó, D gọi điện hỏi mua ma túy của G thì G đồng ý. D đi đến nhà G tại thôn Tr, xã H, huyện Đ, mua ma túy của G với số tiền 300.000 đồng rồi mang về cùng Thái sử dụng hết.

Lần thứ tư: khoảng 14 giờ ngày 10/8/2020, Trịnh Đình D tiếp tục gọi điện thoại cho G hỏi mua ma túy thì G đồng ý. Sau đó, D đi đến nhà G tại thôn Tr, xã H, huyện Đ, mua ma túy với số tiền 300.000 đồng. Khi G bán ma túy cho D thì bị lực lượng Công an huyện Đắk Song bắt quả tang thu giữ 02 gói giấy trắng chứa chất bột màu trắng, 01 gói giấy vàng bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng và số tiền 300.000 đồng.

Sau đó, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Song đã tiến hành khám xét nơi ở của Phạm Đức G, thu giữ: 01 cân tiểu ly màu nâu; 01 dao lam; 01 cây kéo; 01 ống thủy tinh; 02 tờ giấy bạc màu vàng; 01 điện thoại di động Samsung.

Tại bản kết luận giám định số 123/KLMT-PC09 ngày 14/8/2020, của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông, kết luận.

- Chất rắn màu trắng đựng trong 01 gói giấy màu trắng được niêm phong trong bì thư ký hiệu số 01 là ma túy, có khối lượng mẫu là 0,0276 gam, là Hêrôin (Đã sử dụng hết cho công tác giám định).

- Chất rắn màu trắng đựng trong 01 gói giấy màu trắng được niêm phong trong bì thư ký hiệu số 03 là ma túy, có khối lượng mẫu là 1,3979 gam, là Hêrôin (Hoàn lại sau giám định 1,1348gam).

- Chất rắn màu trắng đựng trong 01 gói giấy màu vàng được niêm phong trong bì thư ký hiệu số 04 gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng mẫu là 0,0177 gam, là Hêrôin (Đã sử dụng hết cho công tác giám định).

Tại bản cáo trạng số 88/CTr-VKS ngày 19/11/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song đã truy tố bị cáo Phạm Đức G về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Kết quả xét hỏi và tranh luận tại phiên tòa bị cáo Phạm Đức G khai nhận hành vi phạm tội của mình và thừa nhận Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông truy tố bị cáo về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, sau khi phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Phạm Đức G phạm tội *Mua bán trái phép chất ma túy*, Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s, điểm r khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Đức G từ 07 năm đến 09 năm tù.

*/ Về vật chứng của vụ án: Đề nghị căn cứ khoản 1 Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 1,1348 gam hêrôin đã thu được của G; 01 cân tiểu ly màu nâu; 01 dao lam; 01 cây kéo; 01 ống thủy tinh; 02 tờ giấy bạc màu vàng là những vật chứng G dùng để sử dụng trái phép chất ma túy.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 300.000 đồng là số tiền G có được từ việc bán trái phép chất ma túy.

- Trả lại 01 điện thoại di động hiệu Sam Sung cho chị Triệu Thị Thúy M là chủ sở hữu hợp pháp.

Bị cáo không bào chữa gì về hành vi phạm tội của mình mà chỉ xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Ngày 08/8/2020, Phạm Đức G mua ma túy của Nguyễn Thành D tại thôn 6, xã Tr, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, sau đó mang về nhà sử dụng và bán 01 lần cho Đặng Văn Đ, bán 03 lần cho Trịnh Đình D tại xã H, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. Lần thứ

04, khi Gbán ma túy cho D thì bị lực lượng Công an huyện Đăk Song bắt quả tang thu giữ 1,4432 gam Hêrôin cùng các vật chứng khác. Như vậy, hành vi của bị cáo Phạm Đức G đã phạm vào tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Điều 251 Bộ luật hình sự quy định:

1. *Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.*
2. *Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:*

...

b) *Phạm tội 02 lần trở lên;*

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự trị an tại địa phương; bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ ma túy là hiểm họa cho bản thân, gia đình và xã hội; là một trong những nguyên nhân chủ yếu làm phát sinh các loại tội phạm, tệ nạn xã hội và các hệ lụy khác; xâm phạm trực tiếp đến chính sách của Nhà nước về quản lý chất ma túy. Tuy nhiên, xuất phát từ lối sống chơi bời, buông thả, nghiện ma túy, muốn có tiền một cách dễ dàng để tiêu xài cá nhân mà bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội; do đó, cần phải áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo có thời gian suy nghĩ về hành vi sai trái của bản thân, cũng như đảm bảo được tính răn đe, phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4]. Về các tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã tự nguyện khai nhận những lần phạm tội trước đó, bị cáo hiện đang có con nhỏ nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, điểm r khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có tài sản riêng, không có thu nhập ổn định nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6]. Đối với Nguyễn Thành D: Bị cáo Phạm Đức G khai mua ma túy của D nhưng D không thừa nhận nên không có căn cứ xử lý hành vi của Nguyễn Thành D về việc mua bán trái phép chất ma túy.

[7]. Về vật chứng của vụ án: Căn cứ khoản 1 Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận:

- Tịch thu tiêu hủy 1,1348 gam Hêrôin đã thu được của Giang; 01 cân tiểu ly màu nâu; 01 dao lam; 01 cây kéo; 01 ống thủy tinh; 02 tờ giấy bạc màu vàng là những vật chứng Gdùng để sử dụng trái phép chất ma túy.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 300.000 đồng là số tiền Gcó được từ việc bán trái phép chất ma túy.

- Trả lại 01 điện thoại di động hiệu Sam Sung cho chị Triệu Thị Thúy Mai là chủ sở hữu hợp pháp.

Đối với số tiền 800.000 đồng bị cáo thu lợi từ việc mua bán ma túy cần tịch thu để sung vào ngân sách Nhà nước.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[9]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

[9]. Xét những chứng cứ buộc tội bị cáo, yêu cầu, đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa đưa ra phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo nên Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định mức hình phạt.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Phạm Đức G phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

1. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s, điểm r khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Phạm Đức G 08 (Tám) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam (Ngày 10/8/2020).

2. Về vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 1,1348 gam Hêrôin; 01 cân tiểu ly màu nâu; 01 dao lam; 01 cây kéo; 01 ống thủy tinh; 02 tờ giấy bạc màu vàng.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 300.000 đồng của Phạm Đức G.

- Trả lại 01 điện thoại di động hiệu Sam Sung cho chị Triệu Thị Thúy M là chủ sở hữu hợp pháp.

(Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/12/2020 giữa Công an huyện Đắk Song và Chi cục THADS huyện Đắk Song).

- Tịch thu của bị cáo Phạm Đức G số tiền 800.000 đồng do thu lợi từ việc mua bán ma túy để sung vào ngân sách nhà nước.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 1, 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Phạm Đức G phải nộp 200.000 đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận :

- TAND Tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Song;
- Công an huyện Đắk Song;
- CCTHADS huyện Đắk Song;
- Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Thị Trúc Linh